

Số: 44/2022/QĐCNTTLH

LB, ngày 10 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55 và điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị TTTT và anh CVN

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/ Đơn yêu cầu đề ngày 04 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị TTTT

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 01 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị TTTT sinh năm 1988

HKTT và chỗ ở: Số 8, tổ 15, phường GT, quận LB, Thành phố H.

Người bị kiện: Anh CVN sinh năm 1979.

HKTT: Xã HN, huyện UH, Thành phố H.

Chỗ ở: Nhà 13D1 chung cư V, xã T, huyện TT, Thành phố H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 01 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 01 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị TTTT sinh năm 1988 và anh CVN sinh năm 1979.

- Về con chung: Vợ chồng chị T và anh N xác định có 02 con chung là cháu CAH sinh ngày 17/6/2008 và cháu CHD sinh ngày 24/8/2014. Khi ly hôn anh chị

thống nhất thỏa thuận chị T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cả hai con chung. Anh N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi hai con chung đối với chị T là 4.000.000 đồng/tháng (mỗi cháu 2.000.000 đồng) bắt đầu từ tháng 2 /2022 cho đến khi hai con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu mới. Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung

- Về tài sản chung: Chị T và anh N thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án xem xét giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận LB;
- TAND TP Hà Nội;
- THADS quận LB;
- UBND phường GT, quận LB, TP Hà Nội;
- Các đương sự tham gia hòa giải;
- Lưu HS, VP;

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Nga